

#### 4. Vốn đầu tư thực hiện từ nguồn ngân sách Nhà nước do địa phương quản lý

	<i>Triệu đồng</i>				
	Thực hiện kỳ trước	Ước tính kỳ báo cáo	Cộng dồn thực hiện đến cuối kỳ báo cáo	Cộng dồn từ đầu năm đến cuối kỳ báo cáo so với kế hoạch năm (%)	Cộng dồn từ đầu năm đến cuối kỳ báo cáo so với cùng kỳ năm trước (%)
<b>TỔNG SỐ</b>	<b>347,240</b>	<b>356,260</b>	<b>703,500</b>	<b>11.54</b>	<b>131.20</b>
<b>Vốn ngân sách Nhà nước cấp tỉnh</b>	<b>187,690</b>	<b>194,870</b>	<b>382,560</b>	<b>6.27</b>	<b>142.10</b>
Vốn cân đối ngân sách tỉnh	68,560	73,520	142,080	2.52	101.96
<i>Trong đó: Thu từ quỹ sử dụng đất</i>	62,720	65,480	128,200	7.70	110.05
Vốn trung ương hỗ trợ đầu tư theo mục tiêu	98,430	99,580	198,010	72.43	162.40
Vốn nước ngoài (ODA)	18,100	19,120	37,220	25.66	805.10
Xổ số kiến thiết	2,600	2,650	5,250	15.91	158.37
Vốn khác					
<b>Vốn ngân sách Nhà nước cấp huyện</b>	<b>159,550</b>	<b>161,390</b>	<b>320,940</b>		<b>120.21</b>
Vốn cân đối ngân sách huyện	92,070	92,250	184,320		114.88
<i>Trong đó: Thu từ quỹ sử dụng đất</i>	62,120	70,210	132,330		111.73
Vốn tỉnh hỗ trợ đầu tư theo mục tiêu	67,480	69,140	136,620		128.24
Vốn khác					